

Số: 4467 /TCT-CS  
V/v ưu đãi thuế TNDN.

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2007

Kính gửi: Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lời công văn số 8209/CT-KTT3 ngày 22/8/2007 của Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động kinh doanh chứng khoán, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:


Tại khoản 1 Điều 46 Chương VII Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/2/2007 của Chính phủ quy định về thuế TNDN quy định: “Cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư kể từ ngày Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành thì thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định này”.

Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 33 Chương V Nghị định số 24/2007/NĐ-CP (nêu trên) quy định: “Dự án đầu tư đáp ứng một trong các điều kiện sau đây được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:


1. Đầu tư vào ngành nghề, lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư do Chính phủ ban hành theo quy định của Luật Đầu tư.
2. Đầu tư vào ngành nghề, lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư do Chính phủ ban hành theo quy định của Luật Đầu tư”.

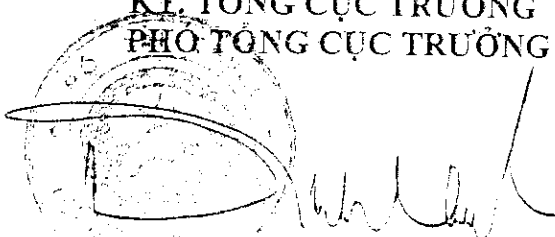
Ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh chứng khoán không có trong Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư và Danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP (nêu trên).

Căn cứ các quy định trên, trường hợp cơ sở kinh doanh được thành lập từ dự án đầu tư vào ngành nghề kinh doanh chứng khoán, được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sau ngày Nghị định số 108/2006/NĐ-CP (nêu trên) có hiệu lực thi hành thì phải nộp thuế TNDN theo quy định tại Nghị định số 24/2007/NĐ-CP, cơ sở kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện đầu tư vào ngành nghề được ưu đãi đầu tư.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Ban HT. PC. TTTĐ;
- Lưu: VT. CS (2b) 

KI. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG  


Phạm Duy Khương